

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

Số: 31/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

+ Ông Đinh Văn T, sinh năm 1957; CCCD số: 049057012xxx do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 27/6/2021.

+ Bà Trần Thị Thu B, sinh năm 1961; CCCD số: 049161004xxx do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 27/6/2021.

Cùng trú tại: thôn B, xã H, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1974; CCCD số: 049074009xxx do Bộ Công an cấp ngày 19/7/2024; trú tại: thôn B, xã H, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn V thống nhất trả cho ông Đinh Văn T và bà Trần Thị Thu B số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) (liên quan đến phiếu mua bán keo số 12623NK mà ông Đinh Văn T và bà Trần Thị Thu B đã giao cho ông Đỗ Văn V); thời gian trả toàn bộ số tiền trên chậm nhất đến ngày 01/02/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Đỗ Văn V thống nhất chịu toàn bộ.

Ông Đinh Văn T và bà Trần Thị Thu B là người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không hoàn trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực x;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Liêm